

Hà Nội, ngày 23 tháng 06 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng số 1 Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị v/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2023 của Công Ty;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 23/06/2023 của Công Ty,

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1. ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội (“**Công Ty**”) thông qua các nghị quyết sau:

1. **NGHỊ QUYẾT 1:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công Ty.
2. **NGHỊ QUYẾT 2:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công Ty.
3. **NGHỊ QUYẾT 3:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
4. **NGHỊ QUYẾT 4:** ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.
5. **NGHỊ QUYẾT 5:** ĐHĐCĐ thông qua quyết toán chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công Ty năm 2022 và kế hoạch tổng mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 theo Tờ trình số 311/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của HĐQT Công Ty, cụ thể như sau:
 - a. Quyết toán chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS Công Ty năm 2022 là **378.000.000 đồng**, cụ thể:
 - Tổng mức chi trả thù lao HĐQT năm 2022: 252.000.000 đồng/năm.
 - Tổng mức chi trả thù lao BKS năm 2022: 126.000.000 đồng/năm.
 - b. Kế hoạch Tổng mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công Ty năm 2023 tổng cộng là **474.000.000 đồng**, cụ thể như sau:
 - Hội đồng quản trị:



- + Chủ tịch HĐQT: 8.000.000 đồng/tháng.
- + Phó Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng.
- Ban Kiểm soát:
 - + Trưởng BKS: 4.500.000 đồng/tháng.
 - + Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/người/tháng.

6. **NGHI QUYẾT 6:** ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số 312/2023/TTr-HĐQT ngày 31/05/2022 của HĐQT Công Ty như sau:

1- Lợi nhuận năm 2022	21,597,670,022
2- Thuế TNDN	4,433,309,907
3- Lợi nhuận sau thuế năm 2022	17,164,360,115
4- Lợi nhuận còn lại của các năm trước chuyển sang	17,121,501,019
5- Lũy kế lợi nhuận được phân phối	34,285,861,134
<i>Phương án phân phối lợi nhuận :</i>	
+ Trích quỹ đầu tư phát triển 10%/ LN 2022	1,716,436,012
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2022	1,716,436,012
+ Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	1,000,000,000
+ Chi trả cổ tức 10%/ Vốn góp của CSH	8,000,000,000
Cộng số phân phối LN năm 2022	12,432,872,024
Lũy kế lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	21,852,989,110

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định chi khen thưởng cho từng thành viên HĐQT, BKS, BDH từ quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BDH đã được ĐHĐCĐ thông qua.

7. **NGHI QUYẾT 7:** ĐHĐCĐ thông qua phương án tài chính năm 2023 theo Tờ trình số 313/2023/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của HĐQT Công Ty.

8. **NGHI QUYẾT 8:** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 theo Tờ trình số 314/2023/TTr-HĐQT ngày 31/05/2023 của HĐQT Công Ty như sau:

- ĐHĐCĐ thông qua Danh sách công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty gồm:
 - + Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
 - + CN Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC (AISC)
 - + Công ty TNHH Kiểm toán và định giá quốc tế (IAV)
 - + Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

9. **NGHỊ QUYẾT 9**: ĐHĐCĐ ủy quyền toàn bộ cho HĐQT xem xét, quyết định, tổ chức triển khai các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua và xem xét, quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh phải giải quyết giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên; thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định (nếu có) và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất.

Các nội dung nghị quyết, ủy quyền theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 có hiệu lực kể từ ngày được thông qua và không giới hạn hiệu lực cho đến khi ĐHĐCĐ có nghị quyết khác thay thế.

ĐIỀU 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Cổ đông của Công Ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (đề t/h);
- Lưu Văn thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



HOÀNG VĂN HÒA